

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2017/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T

Bị đơn: Anh Bùi Ngọc D

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện M, Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị T và anh Bùi Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Bùi Ngọc D tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Giao 03 con chung Bùi Ngọc Diễm H1, Bùi Ngọc Diễm T và Bùi Ngọc Diễm H2 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh D cấp dưỡng nuôi cháu H1, cháu T và cháu H2 mỗi tháng 800.000 đồng/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Đối với cháu Bùi Ngọc T đã thành niên, nên ở với ai tùy ý.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Chị Ngô Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2016/0000924, ngày 15/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Anh D phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- UBND xã Đức Lĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đàm Quang Hiệp